|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD&ĐT HẢI PHÒNG TRƯỜNG THPT CHUYÊN TRẦN PHÚ** | **ĐỀ THI THỬ THPTQG LẦN 1 NĂM HỌC 2020 – 2021****MÔN: LỊCH SỬ***Thời gian làm bài: 50 phút; không kể thời gian phát đề* |

**Câu 1 (TH):** Tổ chức chính trị nào là đại diện tiêu biểu của khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX?

**A.** An Nam Cộng sản đảng. **B.** Việt Nam Quốc dân đảng.

**C.** Đông Dương Cộng sản đảng. **D.** Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**Câu 2 (NB):** Nguyên nhân chính nào khiến các nước Tây Âu có sự điều chỉnh đường lối đối ngoại từ những năm cuối thế kỉ XX đầu XXI?

**A.** Sự trỗi dậy của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế.

**B.** Sự bùng nổ mạnh mẽ phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc.

**C.** Chiến tranh lạnh kết thúc, trật tự hai cực Ianta tan rã.

**D.** Cách mạng khoa học - công nghệ diễn ra mạnh mẽ.

**Câu 3 (NB):** Ở Việt Nam, Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương tập hợp quần chúng đấu tranh trong phong trào nào sau đây?

**A.** Phong trào dân chủ 1936 – 1939. **B.** Phong trào dân tộc dân chủ 1919 – 1930.

**C.** Phong trào cách mạng 1930-1931, **D.** Phong trào giải phóng dân tộc 1939 – 1945.

**Câu 4 (VD):** Với chủ trương giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc, tạm gác nhiệm vụ cách mạng ruộng đất trong giai đoạn 1930 – 1945, Đảng Cộng Sản Đông Duơng đã

**A.** bắt đầu nhận ra khả năng chống đế quốc của trung và tiểu địa chủ.

**B.** tập trung giải quyết mâu thuẫn cơ bản của xã hội Việt Nam.

**C.** thực hiện đúng chủ trương của Luận cương chính trị (10/1930).

**D.** đáp ứng đúng nguyện vọng số một của giai cấp nông dân Việt Nam.

**Câu 5 TH** Trong giai đoạn 1919-1930, Nguyễn Ái Quốc đã

**A.** thành lập Nha Bình dân học vụ. **B.** sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

**C.** ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến. **D.** thành lập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

**Câu 6 (NB):** Theo nội dung của Hiệp định Sơ bộ (6/3/1946), Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đồng ý cho quân Pháp ra Bắc thay thế cho lực lượng quân đội nào?

**A.** Mĩ. **B.** Anh. **C.** Trung Hoa Dân quốc. **D.** Nhật Bản.

**Câu 7 (NB):** Trong phong trào cách mạng 1930 – 1931, Xô Viết Nghệ - Tĩnh đã

**A.** để ra đề cương văn hóa Việt Nam. **B.** xóa bỏ các tệ nạn xã hội.

**C.** thực hiện cải cách giáo dục. **D.** xây dựng hệ thống trường học các cấp.

**Câu 8 (NB):** Hội nghị Ianta (2/1945) không đưa ra quyết định nào dưới đây?

**A.** Thành lập tổ chức Liên hợp quốc. **B.** Phân chia phạm vi ảnh hưởng.

**C.** Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít. **D.** Giải giáp quân Nhật ở Đông Dương.

**Câu 9 (NB):** Một trong những mục tiêu chủ yếu của Mỹ trong quá trình thực hiện chiến lược toàn cầu là gì?

**A.** Can thiệp trực tiếp vào các cuộc chiến tranh xâm lược trên thế giới.

**B.** Làm sụp đổ hoàn toàn chủ nghĩa xã hội trên thế giới.

**C.** Phát động cuộc chiến tranh lạnh trên toàn thế giới.

**D.** Cản trở Tây Âu, Nhật Bản trở thành các trung tâm kinh tế thế giới.

**Câu 10 (TH):** Ý nào dưới đây **không** phải là tác động của cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật lần thứ hai đến quan hệ quốc tế?

**A.** Dẫn đến tình trạng đối đầu giữa hai cực Xô – Mĩ.

**B.** Góp phần làm trật tự hai cực Ianta xói mòn và sụp đổ.

**C.** Quan hệ quốc tế được mở rộng và đa dạng.

**D.** Dẫn đến sự hình thành các liên minh kinh tế.

**Câu 11 (VD):** Cách mạng tháng Hai và cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 có điểm gì giống nhau?

**A.** giai cấp vô sản lãnh đạo. **B.** nhiệm vụ là lật đổ chế độ phong kiến.

**C.** là giai cấp tư sản lãnh đạo. **D.** nhiệm vụ là lật đổ cế độ tư bản chủ nghĩa.

**Câu 12 (NB):** Biểu hiện nào của xu thế toàn cầu hóa làm cho nền kinh tế của các các nước trên thế giới có quan hệ chặt chẽ và phụ thuộc lẫn nhau?

**A.** Sự ra đời của các tổ chức liên kết kinh tế thương mại, tài chính quốc tế và khu vực.

**B.** Sự phát triển và những tác động to lớn của các công ty xuyên quốc gia.

**C.** Sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế.

**D.** Sự sát nhập và hợp nhất các công ty thành những tập đoàn lớn.

**Câu 13 (NB):** Đâu **không** phải là nội dung đường lối cải cách, mở cửa của Trung Quốc từ năm 1978?

**A.** Thực hiện nền kinh tế thị trường XHCN.

**B.** Xây dựng chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Trung Quốc.

**C.** Lấy phát riển kinh tế làm trung tâm.

**D.** Mở ộng quan hệ đối ngoại theo xu hướng “đa cực”.

**Câu 14 (NB):** Từ năm 1960 đến năm 1973, kinh tế Nhật Bản có biểu hiện nào sau đây?

**A.** Trì trệ kéo dài. **B.** Suy thoái trầm trọng.

**C.** Phát triển “thần kì”. **D.** Khủng hoảng nặng nề.

**Câu 15 (NB):** Mục đích hoạt động chính của tổ chức Liên hợp quốc là gì?

**A.** Phát triển quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa các nước.

**B.** Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì nước nào.

**C.** Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.

**D.** Duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

**Câu 16 (NB):** Tháng 3/1929, tổ chức nào được thành lập tại số nhà 30, phố Hàm Long (Hà Nội)?

**A.** Chi bộ Cộng sản đầu tiên. **B.** Đông Dương Công sản liên đoàn.

**C.** Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. **D.** Việt Nam Quốc dân đảng.

**Câu 17 (VDC):** Nhận xét nào sau đây là đúng về điểm chung của trật tự thế giới theo hệ thống Vécxai – Oasinhtơn và trật tự thế giới hai cực Ianta?

**A.** hình thành trên cơ sở thỏa thuận giữa các nước có chế độ chính trị đối lập.

**B.** phản ánh quá trình thỏa hiệp và đấu tranh giữa các cường quốc.

**C.** phản ánh tương quan lực lượng giữa hai hệ thống chính trị xã hội đối lập.

**D.** giải quyết được mâu thuẫn giữa các nước tham gia chiến tranh thế giới.

**Câu 18 (VD):** So với Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), sự phát triển của Liên minh châu Âu (EU) có điểm khác biệt gì?

**A.** Hạn chế sự can thiệp và chi phối của các cường quốc.

**B.** Quá trình hợp tác, mở rộng thành viên diễn ra khá dài.

**C.** Hợp tác, giúp đỡ các nước trong khu vực phát triển kinh tế.

**D.** Diễn ra quá trình nhất thế hóa trong khuôn khổ khu vực.

**Câu 19 (VD):** Phong trào yêu nước chống Pháp cuối thế kỉ XIX thất bại do nguyên nhân chủ yếu nào?

**A.** Thiếu một lực lượng xã hội tiên tiến có đủ năng lực lãnh đạo.

**B.** Thực dân Pháp là nước tư bản mạnh, hơn hẳn ta về mọi mặt.

**C.** Nhà Nguyễn nhu nhược, từng bước đầu hàng thực dân Pháp.

**D.** Không có đường lối đấu tranh đúng đắn, không có sự liên kết.

**Câu 20 (VD):** Trong các sự kiện sau đây sự kiện nào **không** tác động vào việc làm xói món trật hai cực Ianta?

**A.** Sự phát triển “thần kì" của nền kinh tế Nhật Bản.

**B.** Thắng lợi của cách mạng Trung Quốc (1949).

**C.** Cuộc chiến tranh Triều Tiên (1950 - 1953).

**D.** Sự ra đời của khối thị trường chung châu Âu (EEC).

**Câu 21 (VD):** Trong giai đoạn 1939-1945, Đảng Cộng sản Đông Dương đã khắc phục được một trang thông hạn chế của Luận cương chính trị (10/1930) qua chủ trương

**A.** tập trung giải quyết nhiệm vụ dân tộc.

**B.** sử dụng phương pháp bạo lực cách mạng.

**C.** xác định động lực cách mạng là công – nông.

**D.** thành lập chính phủ công - nông – binh.

**Câu 22 (VD):** Điểm khác biệt về diễn biến của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam và Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 là gì?

**A.** Khởi nghĩa cả ở nông thôn và rừng núi. **B.** Kết hợp hài hòa giữa nông thôn và thành thị.

**C.** Bùng nổ từ nông thôn rồi lan về thành thị. **D.** Bùng nổ ở trung tâm đô thị rồi tỏa về nông thôn.

**Câu 23 (TH):** Xuất phát từ lí do chủ yếu nào Trung ương Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh có những sách lược đấu tranh mềm dẻo với kẻ thù, khi hòa hoãn với Pháp, khi hòa hoãn với Trung Hoa Dân quốc từ 2/9/1945 đến trước 19/12/1946?

**A.** Lực lượng của Trung Hoa Dân quốc và Pháp quá mạnh.

**B.** Hạn chế tối đa sự cầu kết, chống phá của Pháp và Trung Hoa Dân quốc.

**C.** Chính quyền ta non trẻ, chưa đủ sức chống lại cùng lúc hai kẻ thù mạnh.

**D.** Pháp và Trung Hoa Dân quốc có sự hậu thuẫn từ Mĩ và Anh.

**Câu 24 (TH):** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đầu năm 1930?

**A.** Là kết quả của cuộc đấu tranh dân tộc và giai cấp quyết liệt của nhân dân Việt Nam.

**B.** Là sự sàng lọc nghiêm khắc của lịch sử trên con đường đấu tranh giải phóng dân tộc đầu thế kỉ XX.

**C.** Là sự kết hợp của chủ nghĩa Mác - Lê nin và phong trào công nhân và phong trào yêu nước.

**D.** Đã hình thành khối liên minh công - nông, trở thành nòng cốt cho mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

**Câu 25 (VD):** Ở Việt Nam, phong trào cách trang 1930 - 1931 có điểm khác biệt nào sau đây về bối cảnh bùng nổ so với phong trào dân chủ 1936 - 1939?

**A.** Quần chúng nhân dân hăng hái tham gia đấu tranh.

**B.** Chính quyền thực dân tăng cường khủng bố.

**C.** Đời sống nhân dân lao động khó khăn, cực khổ .

**D.** Phong trào cách mạng thế giới đang phát triển.

**Câu 26 (VD):** Việc Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Hiệp định Sơ bộ 6/1/1946 với thực dân Pháp chứng tỏ

**A.** sự mềm dẻo của ta trong việc phân hóa kẻ thù.

**B.** Đảng đã thay đổi trong nhận định, đánh giá kẻ thù.

**C.** sự thỏa hiệp của Đảng và Chính phủ.

**D.** Sự non yếu trong lãnh đạo của Đảng.

**Câu 27 (VD):** Thất bại của phong trào yêu nước từ đầu thế kỉ XX đến hết Chiến tranh thế giới thứ nhất để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho cách mạng Việt Nam?

**A.** Chỉ khi lực lượng vũ trang lớn mạnh mới phát động quần chúng đấu tranh.

**B.** Sự giúp đỡ từ bên ngoài là điều kiện tiên quyết để đấu tranh giành độc lập.

**C.** Tiến hành đồng thời cách mạng giải phóng dân tộc và cách mạng ruộng đất.

**D.** Giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ dân tộc và dân chủ.

**Câu 28 (VD):** Hội nghị nào đánh dấu sự quay trở lại đầy đủ những nội dung đúng đắn, sáng tạo của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng?

**A.** Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ VI (11/1939).

**B.** Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương lâm thời (10/1930).

**C.** Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ VIII (5/1941).

**D.** Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ VII (11/1940).

**Câu 29 (NB):** Trong phong trào dân tộc dân chủ 1919 – 1925, giai cấp nào tổ chức cuộc vận động người Việt Nam chỉ mua hàng của người Việt Nam?

**A.** Nông dân. **B.** Công nhân. **C.** Tư sản. **D.** Địa chủ.

**Câu 30 (NB):** Luận cương chính trị (tháng 10/1930) của Đảng Cộng sản Đông Dương xác định

**A.** mục tiêu đấu tranh chỉ là các quyền dân sinh.

**B.** lãnh đạo cách mạng là giai cấp công nhân.

**C.** mục tiêu đấu tranh chỉ là các quyền dân chủ.

**D.** lãnh đạo cách mạng là giai cấp nông dân.

**Câu 31 (VD):** Cao trào kháng Nhật cứu nước (từ tháng 3 đến giữa tháng 8 năm 1945) và phong trào cách mạng 1930 – 1931 có điểm giống nhau là

**A.** đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.

**B.** hình thành khối liên minh công - nông.

**C.** chuẩn bị lực lượng cho cách mạng tháng Tám.

**D.** thúc đẩy thời cơ tổng khởi nghĩa chín muồi.

**Câu 32 (NB):** Để tập trung vào nhiệm vụ giải phóng dân tộc Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 5 năm 1941) đưa ra chủ trương

**A.** tiếp tục đề ra khẩu hiệu cách mạng ruộng đất.

**B.** thành lâp Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

**C.** phát động cao trào kháng Nhật cứu nước.

**D.** thành lập Mặt trận Việt Nam độc lâp đồng minh.

**Câu 33 (VD):** Hoại động cứu nước của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1921 - 1924 có ý nghĩa gì?

**A.** Thống nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng Cộng sản Việt Nam.

**B.** Tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc.

**C.** trực tiếp chuẩn bị điều kiện về cán bộ và tổ chức cho sự ra đời của Đảng.

**D.** Bướ đầu chuẩn bị về tư tưởng chính trị cho sự ra đời của Đảng.

**Câu 34 (VDC):** Nhận xét nào sau đây là đúng về phong trào công nhân Việt Nam trong những năm 1928

– 1929?

**A.** Có sức quy tụ và dẫn đầu phong trào yêu nước.

**B.** Có tính thống nhất cao theo một đường lối chính trị đúng đắn.

**C.** Chứng tỏ giai cấp công nhân đã đủ sức lãnh đạo cách mạng.

**D.** Phát triển mạnh mẽ và có một tổ chức lãnh đạo thống nhất.

**Câu 35 (VD):** Điểm nào dưới đây thể hiện tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng (1927 - 1930) đã nhận thức đúng yêu cầu khách quan của lịch sử dân tộc?

**A.** Chủ trương tiến hành cách mạng bằng bạo lực.

**B.** Phát triển cơ sở đảng ở một số địa phương Bắc Kì.

**C.** Đề cao binh lính người Việt trong quân đội Pháp.

**D.** Kiên quyết phát động cuộc khởi nghĩa Yên Bái.

**Câu 36 (VDC):** Một trong những bài học kinh nghiệm rút ra từ thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 có thể vận dụng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay là

**A.** kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, ngoại giao.

**B.** kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại.

**C.** xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là nhiệm vụ hàng đầu.

**D.** tăng cường liên minh chiến đấu giữa ba nước Đông Dương.

**Câu 37 (VD):** Khó khăn lớn nhất của nước ta sau Cách mạng tháng Tám 1945 là gì?

**A.** Ngoại xâm và nội phản đe dọa. **B.** Nạn đói tiếp tục đe dọa đời sống nhân dân.

**C.** Chính quyền cách mạng còn non trẻ. **D.** Các tệ nạn xã hội cũ, có hơn 90% dân ta mù chữ. **Câu 38 (VD):** Nguyên nhân quyết định dẫn đến thắng lợi của nhân dân Việt Nam và Lào trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc năm 1945 là gì?

**A.** Nhật Bản đầu hàng quân Đồng minh vô điều kiện.

**B.** Tình đoàn kết của nhân dân hai nước.

**C.** Vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương.

**D.** Truyền thống yêu nước, đấu tranh bất khuất của dân tộc

**Câu 39 (TH):** Khuynh hướng cách mạng vô sản ngày càng thắng thế trong phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam cuối những năm 20 của thế kỉ XX vì

**A.** đã thu hút giai cấp tư sản tham gia đấu tranh giải phóng dân tộc.

**B.** phong trào công nhân, nông dân đã phát triển tự giác.

**C.** đã giải quyết được vấn đề ruộng đất cho nông dân.

**D.** đã đặt ra yêu cầu iải phóng dân tộc gắn với giải phóng giai cấp.

**Câu 40 (NB** Sa khi Nhật đảo chính Pháp (9-3-1945), Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra khẩu hiệu nào sau đâ ?

**A.** “Đánh đuổi thực dân Pháp”. **B.** “Đánh đổ phong kiến”.

**C.** “Đánh đuổi phản động thuộc địa”. **D.** “Đánh đuổi phát xít Nhật”.

# Đáp Án

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1-B | 2-C | 3-A | 4-D | 5-B | 6-C | 7-B | 8-D | 9-B | 10-A |
| 11-A | 12-C | 13-D | 14-C | 15-D | 16-A | 17-B | 18-D | 19-D | 20-C |
| 21-A | 22-B | 23-C | 24-D | 25-B | 26-A | 27-D | 28-C | 29-C | 30-B |
| 31-C | 32-D | 33-D | 34-B | 35-A | 36-B | 37-A | 38-C | 39-D | 40-D |